

LỜI GIỚI THIỆU

Phát triển chương trình dạy nghề trình độ sơ cấp nhằm đáp ứng nhu cầu đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn giai đoạn 2009 – 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, là nhu cầu cấp thiết của các cơ sở đào tạo nghề. Đối tượng người học là lao động nông thôn, đa dạng về tuổi tác trình độ văn hoá và kinh nghiệm sản xuất. Vì vậy, chương trình dạy nghề cần kết hợp một cách khoa học giữa việc cung cấp những kiến thức lý thuyết với kỹ năng, thái độ nghề nghiệp. Trong đó, chú trọng phương pháp đào tạo nhằm xây dựng năng lực và các kỹ năng thực hiện công việc của nghề theo phương châm đào tạo dựa trên năng lực thực hiện.

Chương trình đào tạo nghề **Kỹ thuật trồng chè** được xây dựng trên cơ sở nhu cầu người học và được thiết kế theo cấu trúc của sơ đồ DACUM. Chương trình được kết cấu thành 4 mô đun và sắp xếp theo trật tự lô gíc nhằm cung cấp những kiến thức và kỹ năng từ cơ bản đến chuyên sâu về kỹ thuật trồng chè.

Chương trình được sử dụng cho các khoá dạy nghề ngắn hạn cho nông dân hoặc những người có nhu cầu học tập. Các mô đun được thiết kế linh hoạt có thể giảng dạy lưu động tại hiện trường hoặc tại cơ sở dạy nghề của trường. Sau khi đào tạo, người học có khả năng tự sản xuất, kinh doanh cây chè qui mô hộ gia đình, nhóm hộ hoặc có thể làm việc tại các cơ sở sản xuất chè.

Nhóm biên soạn:

1. Phan Thị Tiệp (Chủ biên)

2. Võ Hà Giang

3. Tạ Thị Thu Hằng

4. Nguyễn Văn Hưởng

MỤC LỤC

Lời giới thiệu..... 1

**Mô đun 1: Giới thiệu 1 số giống chè chủ yếu ở Việt Nam
...3**

Bài 1: Đặc điểm cơ bản của 1 số giống chè 5

Bài 2: Giới thiệu một số giống chè chọn lọc 10

Mô đun 2: Trồng và chăm sóc chè.....11

**Bài 1: Thiết lập nương, đồi chè
.....14**

Bài 2: Trồng chè 17

Bài 3: Trồng cây phân xanh, cây che bóng trên đồi chè 20

Bài 4: Bón phân cho chè 23

Bài 5: Kỹ thuật đốn chè26

**Mô đun 3: Phòng trừ sâu bệnh hại
chè.....29**

Bài 1: Phòng trừ sâu hại chè31

Bài 2: Phòng trừ bệnh hại chè	33
Mô đun 4: Thu hái, bảo quản chè tươi.....	37
Bài 1: Thu hái chè	39
Bài 2: Bảo quản chè tươi	43
Tài liệu tham khảo	43

MÔ ĐƠN 01: GIỚI THIỆU MỘT SỐ GIỐNG CHÈ CHỦ YẾU Ở VIỆT NAM

Mã mô đơn: MĐ1

1. VỊ TRÍ TÍNH CHẤT CỦA MÔ ĐƠN

Đây là mô đơn cơ bản, đầu tiên mà người học nghề Kỹ thuật trồng chè phải học, để học được mô đơn này học viên cần có kiến thức về

2. MỤC TIÊU MÔ ĐƠN

Kết thúc mô đơn này người học có khả năng:

*** Kiến thức :**

- Trình bày được nguồn gốc xuất xứ của một số giống chè chủ yếu ở Việt Nam
- Trình bày được đặc điểm sinh trưởng, năng suất chất lượng và tính chống chịu của 1 số giống chè chủ yếu ở Việt Nam

*** Kỹ năng :**

- Nhận biết được 1 số giống chè chủ yếu ở Việt Nam qua nguồn gốc, đặc điểm, năng suất chất lượng và tính chống chịu của chúng.

*** Thái độ :**

- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác trong công tác chọn giống chè .

3. CÁC BÀI DẠY TRONG MÔ ĐƠN

Mã bài	Tên bài	Loại bài dạy	Địa điểm	Thời lượng (giờ học)			
				Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
M1- 01	Đặc điểm cơ bản của 1 số giống chè ở Việt Nam	Lý thuyết	Lớp học	1	1		
M1 - 02	Giới thiệu một số giống chè chọn lọc	Tích hợp	Lớp học	3	2	1	

	KT kết thúc mô đun			1			1
	Tổng số			5	3	1	1

4. CÁC HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC CHÍNH TRONG MÔ ĐUN

1/ Học lý thuyết trên lớp về các chủ đề: Đặc điểm cơ bản của 1 số giống chè nhập nội, giới thiệu một số giống chè chọn lọc.

2/ Thực hành về nhận biết và chọn lọc 1 số giống chè phù hợp với địa phương

5. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:

5.1. Điều kiện đầu vào : Không

5.2. Nguồn lực cần thiết:

5.2.1.Trình độ giáo viên : Có trình độ đại học trở lên, đúng chuyên ngành và ít nhất có 3 năm trong nghề.

5.2.2.Yêu cầu tối thiểu về trang thiết bị, dụng cụ (35 học sinh)

<i>Trang thiết bị</i>	<i>Số lượng</i>
Hình ảnh/ giống chè trung du	1- 2 hình ảnh/cây giống
Hình ảnh/ giống chè Shan tuyết	1- 2 hình ảnh/cây giống
Hình ảnh/ giống chè TRI777	1- 2 hình ảnh/cây giống
Hình ảnh/ giống chè PH1	1- 2 hình ảnh/cây giống
Hình ảnh/ giống chè Phúc Vân Tiên	1- 2 hình ảnh/cây giống
Hình ảnh/ giống chè Bát Tiên	1- 2 hình ảnh/cây giống
Hình ảnh/ giống chè Keo Am Tích	1- 2 hình ảnh/cây giống

5.2.3. Vật liệu tiêu hao

<i>Vật liệu tiêu hao</i>	<i>Số lượng</i>
- Giấy A0	10 tờ
- Bút phốt	10 chiếc
- Giấy bìa màu A4	50 tờ

6. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA MÔ ĐUN

Có 1 lần kiểm tra kết thúc mô đun

<i>Đợt kiểm tra</i>	<i>Nội dung</i>	<i>Thời gian</i>	<i>Thời điểm</i>	<i>Hình thức đánh giá</i>
Kiểm tra kết thúc mô đun	Thi lý thuyết	1h	Sau MĐ1- 02	Lý thuyết

7. HÌNH THỨC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC BÀI DẠY

- Đặc điểm của 1 số giống chè nhập nội: Học sinh phân biệt được giống chè nhập nội qua đặc điểm cơ bản của chúng.
- Giới thiệu 1 số giống chè chọn lọc tại Việt Nam: Học sinh so sánh, lựa chọn giống chè phù hợp với điều kiện tại địa phương qua hình thức thảo luận nhóm.

BÀI 1: ĐẶC ĐIỂM CƠ BẢN CỦA MỘT SỐ GIỐNG CHÈ NHẬP NỘI

Mã bài: M1- 01

Mục tiêu bài

Học xong bài này học viên có khả năng:

- Trình bày được đặc điểm cơ bản của 1 số giống chè nhập nội
- Phân biệt được đặc điểm của 1 số giống chè chủ yếu ở Việt Nam
- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác.

Chuẩn bị cho bài dạy

- Chuẩn bị trang thiết bị, đồ dùng dạy học: Giấy A0, A4, bút dạ.
- Máy tính và máy chiếu projector
- Chuẩn bị tài liệu phát tay .
- Chuẩn bị một số slides giới thiệu về 1 số giống chè nhập nội
- Chuẩn bị một số hình ảnh về 1 số giống chè nhập nội

Các hoạt động dạy và học

Hoạt động dạy và học	Nội dung	Nguồn lực	Địa điểm	Thời gian
1/Thuyết trình có minh họa:	Hình thái chung của giống chè nhập nội	Hình ảnh một số giống chè nhập nội	Lớp học	10'
2/Công não cả lớp:	Câu hỏi công não: Các giống chè nhập nội có dạng thân gì?	Học sinh trả lời	Lớp học	5'
3/Thuyết trình có minh họa:	Đặc điểm sinh trưởng của 1 số giống chè nhập nội	Hình ảnh đặc điểm chè nhập nội và	Lớp học	10'

	Năng suất, chất lượng và tình hình sâu bệnh hại chính	số liệu về năng suất, chất lượng chè		
4/Hoạt động nhóm	Phân biệt sự khác nhau giữa các giống chè nhập nội	A ₀ , A4, Bút dạ	Lớp học	10'
5/Thảo luận cả lớp về kết quả hoạt động nhóm:	Từng nhóm trình bày kết quả thảo luận nhóm	A ₀ , A4, Bút dạ	Lớp học	15'
6/Tóm tắt, kết luận và định hướng bài sau	Đặc điểm cơ bản của 1 số giống chè nhập nội	Bảng đen, phấn Máy tính + máy chiếu	Lớp học	10'

Đánh giá kết quả học tập

- Trình bày của các nhóm và ý kiến thảo luận khi phân biệt sự khác nhau giữa các giống chè nhập nội.
- Mức độ đúng và sai khi phân biệt sự khác nhau giữa các giống chè nhập nội

Lưu ý/ghi nhớ

- Đặc điểm hình thái, đặc điểm sinh trưởng của giống chè nhập nội
- Năng suất, chất lượng và tình hình sâu, bệnh hại chính của giống chè nhập nội

BÀI 2: GIỚI THIỆU MỘT SỐ GIỐNG CHÈ CHỌN LỌC

Mã bài: M1- 02

Mục tiêu bài

Học xong bài này học viên có khả năng

- Liệt kê được các giống chè chọn lọc
- Trình bày được đặc điểm, khả năng thích ứng của 1 số giống chè chọn lọc.
- Nhận biết được 1 số giống chè chọn lọc
- Lựa chọn được giống chè phù hợp với địa phương
- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác

Chuẩn bị cho bài dạy

- Chuẩn bị trang thiết bị, đồ dùng dạy học: Giấy A₀, A4, bút dạ.
- Máy tính và máy chiếu projector
- Chuẩn bị tài liệu phát tay .
- Chuẩn bị một số hình ảnh hoặc cây giống về 1 số giống chè chọn lọc

Các hoạt động dạy và học

Hoạt động dạy và học	Nội dung	Nguồn lực	Địa điểm	Thời gian
1/Thuyết trình có minh họa:	Giới thiệu giống chè Trung du, Shan tuyết, TRI777, PH1, Phúc Vân Tiên, Bát	Hình ảnh một số giống chè chọn lọc	Lớp học	90'

	Tiên, Keo Am Tích			
2/Công nã cả lớp:	Câu hỏi công nã: Sự khác nhau giữa đặc điểm hình thái của các giống chè chọn lọc	Học sinh trả lời	Lớp học	20'
3/ Hoạt động nhóm	- Phân biệt sự khác nhau giữa các giống chè chọn lọc	A ₀ , A4, Bút dạ	Lớp học	45'
4/Thảo luận cả lớp về kết quả hoạt động nhóm	Từng nhóm trình bày kết quả thảo luận nhóm	A ₀ , A4, Bút dạ	Lớp học	15'
5/Tóm tắt, kết luận và định hướng bài sau	Đặc điểm nguồn gốc, hình thái và năng suất, chất lượng và tính chống chịu của 1 số giống chè chọn lọc	Bảng đen, phấn Máy tính + máy chiếu	Lớp học	10'

Đánh giá kết quả học tập

- Trình bày của các nhóm và ý kiến thảo luận khi phân biệt sự khác nhau giữa các giống chè chọn lọc và lựa chọn giống chè phù hợp tại địa phương.
- Mức độ đúng và sai khi lựa chọn giống chè phù hợp tại địa phương.

Lưu ý/ghi nhớ

- Nguồn gốc xuất xứ, hình thái của 1 số giống chè chọn lọc tại Việt Nam
- Năng suất, chất lượng và tính chống chịu của 1 số giống chè chọn lọc tại Việt Nam

Phiếu giao bài tập thực hành chọn lọc giống chè phù hợp

Tình huống/bối cảnh:

Sau khi học xong mô đun giới thiệu 1 số giống chè chủ yếu ở Việt Nam mỗi học sinh cần phải chọn lọc được một giống chè phù hợp với thực tế tại địa phương.

Công việc:

- Chỉ ra được sự sai khác về nguồn gốc xuất xứ, đặc điểm hình thái và tính chống chịu của các giống chè chọn lọc để từ đó lựa chọn giống chè phù hợp với thực tế tại địa phương.
- Học sinh làm việc theo nhóm

Sản phẩm và hình thức trình bày:

- Lưu lại kết quả trên giấy A₀
- Mỗi nhóm cử một thành viên đại diện trình bày trước lớp

Tiêu chí đánh giá

- Mỗi nhóm tìm ra được giống chè phù hợp
- Mỗi nhóm đưa ra sự điều chỉnh của nhóm để lựa chọn giống chè thích hợp và đạt yêu cầu.

MÔ ĐUN 2: TRỒNG VÀ CHĂM SÓC CHÈ

Mã mô đun: MĐ2

1. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ ĐUN

Đây là mô đun cơ bản mà người học nghề trồng chè phải học, để học được mô đun này học sinh cần có kiến thức về một số giống chè chọn lọc.

2. MỤC TIÊU MÔ ĐUN:

Kết thúc mô đun này người học có khả năng:

+ Về kiến thức:

- Trình bày được nội dung các bước thiết lập nương chè, trồng cây phân xanh, cây bóng mát, trồng chè, bón phân cho chè đúng yêu cầu.
- Trình bày được phương pháp đốn chè tại các thời kỳ.

+ Về kỹ năng:

- Thực hiện được kỹ thuật trồng chè đảm bảo tỷ lệ sống >80%
- Chăm sóc được chè ở các thời kỳ đúng yêu cầu kỹ thuật, tăng năng suất

+ Về thái độ:

- Có tinh thần trách nhiệm, có thái độ bảo vệ môi trường, an toàn cho người và sản phẩm

- Phát triển trồng chè theo hướng lâu bền nhằm duy trì và nâng cao khả năng sản xuất chè.

3. CÁC BÀI DẠY TRONG MÔ ĐUN

Mã bài	Tên bài	Loại bài dạy	Địa điểm	Thời lượng (giờ học)			
				Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
M2-01	Thiết lập nương, đồi chè	Tích hợp	Lớp học, nương đồi chè	20	3	17	
M2- 02	Trồng chè	Tích hợp	Nương, đồi chè	35	8	26	1
M2-03	Trồng cây phân xanh, cây che bóng trên đồi chè	Tích hợp	Nương, đồi chè	24	3	21	
M2-04	Bón phân cho chè	Tích hợp	Nương, đồi chè	12	3	9	
M2-05	Kỹ thuật đốn chè	Tích hợp	Nương, đồi trồng chè	12	2	10	
	Kiểm tra kết thúc mô đun			2			2
	Tổng số			105	19	83	3

4. CÁC HÌNH THỨC DẠY HỌC CHÍNH TRONG MÔ ĐUN

1/ Học lý thuyết trên lớp về các chủ đề : Thiết lập nương đôi chè, trồng chè, trồng cây phân xanh, cây che bóng, bón phân cho chè và kỹ thuật đốn chè

2/ Thực hành về thiết kế trồng chè, trồng cây phân xanh, cây che bóng, trồng chè, bón phân cho chè và đốn chè ở các thời kỳ

5. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:

5.1. Điều kiện đầu vào:

- Các mô đun cần học trước: Giới thiệu 1 số giống chè chủ yếu ở Việt Nam.
- Trước khi thực hiện mô đun: Học viên đã có những kiến thức và kỹ năng cơ bản về nhân giống chè bằng hom.

5.2. Nguồn lực cần thiết:

5.2.1. Yêu cầu tối thiểu về trang thiết bị, dụng cụ (35 học sinh)

<i>Trang thiết bị</i>	<i>Số lượng</i>
- Sổ ghi chép, giấy A0, bút	35 bộ
- Bộ dụng cụ thiết lập nương chè (Thước chữ A, thước dây,...)	18 bộ
- Cuốc, xẻng, dao phát, ...	35 chiếc
- Dao đốn, kéo đốn	35 chiếc
- Xô nhựa	18 chiếc
- Cân	2 chiếc

5.2.2. Vật liệu tiêu hao

<i>Vật liệu tiêu hao</i>	<i>Số lượng</i>
- Hom chè đủ tiêu chuẩn	2 hom/hố
- Hạt giống cây phân xanh (Cốt khí)	6 - 7 kg hạt/ha
- Cây che bóng đủ tiêu chuẩn	250 cây/ha
- Phân chuồng	25 tấn/ha
- Phân lân	600 - 800 kg/ha

6. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA MÔ ĐUN

Có 2 lần kiểm tra

<i>Đợt kiểm tra</i>	<i>Nội dung</i>	<i>Thời gian</i>	<i>Thời điểm</i>	<i>Hình thức đánh giá</i>
- Lần 1	KT lý thuyết	1h	Sau MĐ2 - 02	Trắc nghiệm
- Kiểm tra kết thúc mô đun	Thi thực hành	2h	Sau MĐ2 - 05	Phiếu bài tập

7. HÌNH THỨC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC BÀI DẠY

Khi giới thiệu về tiêu chuẩn lựa chọn vị trí nương đôi chè và các công trình trong nương, đôi chè cần chia nhóm để thảo luận

Khi thăm quan nương đôi chè yêu cầu học sinh so sánh tiêu chuẩn lựa chọn nương đôi chè với thực tế của nương đôi chè thăm quan để chỉ ra sự sai khác

Bài 1. THẾT LẬP NƯƠNG ĐÔI CHÈ

M2- 01

Mục tiêu bài

Học xong bài này, người học có khả năng:

- Trình bày được quy trình thiết lập nương, đôi chè, hệ thống đường và các hạng mục phụ trợ.
- Nhận dạng được lô, khoảnh, đường đồng mức
- Thiết lập được nương, đôi chè đạt tiêu chuẩn
- An toàn cho người và môi trường

1. Chuẩn bị cho bài dạy

- Chuẩn bị trang thiết bị, đồ dùng dạy học: Giấy A₀, A₄, bút dạ.
- Máy tính và máy chiếu projector
- Chuẩn bị tài liệu phát tay .
- Chuẩn bị bài tập vẽ sơ đồ thiết kế nương chè cố định để đánh giá
- Chuẩn bị một số slides giới thiệu về khái niệm nương chè, đôi chè.

- Chuẩn bị một số hình ảnh về nương, đồi chè

2. Các hoạt động dạy và học				
3/ Hoạt động nhóm	Chia lô, hàng chè	A ₀ , A ₄ , Bút dạ	Lớp học	45'
	-Thiết lập các loại đường -Thiết lập đai rừng chắn gió - Thiết lập hệ thống tưới và tiêu nước			
4/ Hướng dẫn	Thiết lập lô, hàng chè, thiết lập đai rừng chắn gió và thiết lập hệ thống tưới tiêu	Giấy bút, cọc tiêu,	Đồi chè	17 ^h
5/ Thảo luận cả lớp về kết quả hoạt động nhóm:	Từng nhóm trình bày kết quả thảo luận nhóm	A ₀ , A ₄ , Bút dạ	Lớp học	35'
6/ Tóm tắt, kết luận và định hướng bài sau		Bảng đen, phấn	Lớp học	10'

3. Đánh giá kết quả học tập

- Thiết lập nương, đôi chèo, phân biệt sự khác nhau giữa nương và đôi chèo
- Công cụ và phương pháp kiểm tra đánh giá: Căn cứ vào kết quả thảo luận nhóm Chia lô, hàng chèo, Thiết lập các loại đường, Thiết lập đai rừng chắn gió

Thiết lập hệ thống tưới và tiêu nước

4. Lưu ý/ghi nhớ

- Chia lô, hàng chèo
- Thiết lập các loại đường
- Thiết lập đai rừng chắn gió
- Thiết lập hệ thống tưới và tiêu nước

Phiếu giao bài tập thực hành

Tên công việc: Thiết lập nương đôi chèo

Tổ (nhóm) số:.....

Ngày luyện tập:

Thời gian luyện tập: 20giờ

Yêu cầu luyện tập:

- Chuẩn bị đầy đủ vật tư, dụng cụ, giấy bút, thước dây, cọc tiêu.
- Thực hiện chia lô, khoanhe và đường đồng mức.

Trình tự luyện tập

Lần luyện tập	Thời gian (giờ)	Nhiệm vụ công việc	Nhận xét
1	10	- Chuẩn bị dụng cụ, vật tư, giấy bút, thước dây, cọc tiêu.	- Giáo viên quan sát, nhận xét.
2	7	- Thực hiện đo tính chia lô, chia khoảnh.	Giáo viên quan sát, uốn nắn và so sánh

			với lần 1
3	3	- Thực hiện đo tính chia lô, chia khoảnh.	Giáo viên quan sát uốn nắn, so sánh với lần trước, đánh giá và cho điểm

- Kết quả luyện tập:

+ Về kiến thức:

.....

+ Về tay nghề:

.....

Giáo viên hướng dẫn

Thang đánh giá sản phẩm thực hành của học viên

TỔ (nhóm):.....

Ngày thực

hiện:.....

Đánh dấu X vào ô thích hợp từ 1 – 5 trong đó quy định:

5: Xuất sắc; 4: Tốt; 3: Đạt; 2: Kém; 1: Rất kém

Thiết kế lô, khoảnh và đường đồng mức.	5	4	3	2	1
- Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ					
- Xác định để chia lô, chia khoảnh.					

BÀI 2: TRỒNG CHÈ

Mã bài: M2 - 03

Mục tiêu bài dạy:

Học xong bài này học viên có khả năng:

- Trình bày được quy trình kỹ thuật trồng chè
- Lựa chọn được giống chè đạt tiêu chuẩn
- Thực hiện được quy trình kỹ thuật trồng chè đạt yêu cầu kỹ thuật, đảm bảo an toàn, vệ sinh, tiết kiệm.

Chuẩn bị cho bài dạy

- Chuẩn bị trang thiết bị, đồ dùng dạy học: Giấy A₀, A4, bút dạ.
- Máy tính và máy chiếu projector
- Chuẩn bị tài liệu phát tay .
- Chuẩn bị bài tập xác định mật độ trồng chè, xác định mật độ kích thước trồng trên đồi chè.
- Chuẩn bị một số hình ảnh về trồng chè.

Các hoạt động dạy và học

Hoạt động dạy và học	Nội dung	Nguồn lực	Địa điểm	Thời gian
1.Nhóm thu thập thông tin	Tiêu chuẩn cây con đem trồng, vị trí mật độ khoảng cách	A ₀ , A4, Bút dạ	Đồi chè	70'
2. Nhóm So sánh các thông số về vị trí, đất đai, nguồn nước các công trình xây dựng đã thu thập được với yêu cầu của lý thuyết	Đối chiếu vị trí đồi chè về mặt địa lý, nguồn nước, các công trình trong thực tế với lý thuyết	A ₀ , A4, Bút dạ	Lớp học	70'
3. Chỉ ra những thông số về kích thước trồng	Sự sai khác giữa thực tế với lý thuyết	A ₀ , A4, Bút dạ		70'
4. Thảo luận cả lớp về kết quả hoạt động nhóm	Trình bày kết quả làm việc nhóm	A ₀ , A4, Bút dạ	Lớp học	90'
5. Tóm tắt, kết luận	Những điểm đã làm	Bảng	Lớp	15'

và định hướng bài sau	được và chưa được của các nhóm	đen, phần	học	
-----------------------	--------------------------------	-----------	-----	--

Đánh giá kết quả học tập

- Thiết kế mật độ trồng chè
- Công cụ và phương pháp kiểm tra đánh giá: Căn cứ vào kết quả thảo luận nhóm về sự sai khác giữa thực tế và lý thuyết và kỹ năng thực hành của học sinh

Lưu ý/ghi nhớ

- Quy trình kỹ thuật trồng chè
- Lựa chọn được giống chè đạt tiêu chuẩn
- Quy trình kỹ thuật trồng chè đạt yêu cầu kỹ thuật

Phiếu giao bài tập thực hành

Tên công việc: Trồng chè

Tổ (nhóm) số:.....

Ngày luyện tập:

Thời gian luyện tập: 31 giờ

Yêu cầu luyện tập:

- Chuẩn bị đầy đủ vật tư, dụng cụ, cây giống đạt tiêu chuẩn, phân bón

- Thực hiện quốc hố, trồng

Trình tự luyện tập

Lần luyện tập	Thời gian (giờ)	Nhiệm vụ công việc	Nhận xét
1	14	- Chuẩn bị dụng cụ, vật tư, cây giống, phân bón - Thực hiện cuốc hố, bón lót, trồng	- Giáo viên quan sát, nhận xét.
2	10	- Thực hiện cuốc hố, bón lót, trồng	Giáo viên quan sát, uốn nắn và so sánh với lần 1
3	7	- Thực hiện cuốc hố, bón lót, trồng	Giáo viên quan sát uốn nắn, so sánh với lần trước, đánh giá và cho điểm

- Kết quả luyện tập:

+ Về kiến thức:

.....

+ Về tay nghề:

.....

Giáo viên hướng dẫn

Thang đánh giá sản phẩm thực hành của học viên

Tổ (nhóm):.....

Ngày thực

hiện:.....

Đánh dấu X vào ô thích hợp từ 1 – 5 trong đó quy định:

5: Xuất sắc; 4: Tốt; 3: Đạt; 2: Kém; 1: Rất kém

Thiết kế lô, khoảnh và đường đồng mức.	5	4	3	2	1
- Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ					
- Xác định kích thước mật độ, cuốc hố trồng					

BÀI 3: TRỒNG CÂY PHÂN XANH, CÂY CHE BÓNG TRÊN ĐÔI CHÈ

Mã bài: M2 - 03

Mục tiêu bài dạy

Học xong bài này học viên có khả năng:

- Trình bày được kỹ thuật trồng cây phân xanh, cây bóng mát cho nương chè
- Lựa chọn được giống cây trồng phù hợp với việc che bóng cho nương chè
- Lựa chọn được cây giống đủ tiêu chuẩn
- Thực hiện được kỹ thuật trồng cây phân xanh, cây che bóng

1. Chuẩn bị cho bài dạy

- Chuẩn bị trang thiết bị, đồ dùng dạy học: Giấy A₀, A4, bút dạ.
- Máy tính và máy chiếu projector
- Chuẩn bị tài liệu phát tay .
- Chuẩn bị bài tập xác định trồng cây phân xanh, che bóng trên đồi chè.
Liệt kê danh sách các công trình xây dựng trồng cây phân xanh, cây che bóng.
- Chuẩn bị một số hình ảnh về trồng cây phân xanh, che bóng trên đồi chè.

2. Các hoạt động dạy và học

Hoạt động dạy và học	Nội dung	Nguồn lực	Địa điểm	Thời gian
1. Thuyết trình	Những điều kiện cần có để trồng cây phân xanh, che	Bảng phấn máy	Lớp học	35'
2. Thuyết trình minh họa	kỹ thuật trồng cây phân xanh, cây che bóng.	máy chiếu, hình ảnh	Lớp học	65'
3. Thảo luận nhóm	Thiết kế trồng cây phân xanh, cây che bóng trên đồi chè.	A ₀ , A4, Bút dạ	Lớp học	55'

4.Hướng dẫn	trồng cây phân xanh, cây che bóng trên đôi chè.	Cây giống, dụng cụ....	Nương đôi	21 ^h
5. Tóm tắt, kết luận và định hướng bài sau	Những điều kiện cần có để trồng cây phân xanh, cây che bóng Các công trình xây dựng trong đôi chè	Bảng đen, phấn	Lớp học	25'

3. Đánh giá kết quả học tập

- Thiết kế nương, đôi chè, phân biệt sự khác nhau giữa nương và đôi chè
- Công cụ và phương pháp kiểm tra đánh giá: Căn cứ vào kết quả thảo luận nhóm
- Hãy thiết kế trồng cây phân xanh, cây che bóng trên đôi chè.

4.Lưu ý/ghi nhớ

- Kỹ thuật trồng cây phân xanh, cây bóng mát cho nương chè
- Lựa chọn được giống cây trồng phù hợp với việc che bóng cho nương chè
- Lựa chọn được cây giống đủ tiêu chuẩn
- Thực hiện được kỹ thuật trồng cây phân xanh, cây che bóng

Phiếu giao bài tập thực hành

Tên công việc: Trồng cây phân xanh, cây che bóng

TỔ (nhóm) số:.....

Ngày luyện tập:

Thời gian luyện tập: 21 giờ

Yêu cầu luyện tập:

- Chuẩn bị đầy đủ vật tư, dụng cụ, cây giống
- Thực hiện cuốc hố, trồng cây phân xanh, cây che bóng

Trình tự luyện tập

Lần luyện tập	Thời gian (giờ)	Nhiệm vụ công việc	Nhận xét
1	9	- Chuẩn bị dụng cụ, vật tư, cây giống, phân bón	- Giáo viên quan sát, nhận xét.
2	7	- Xác định mật độ, cuốc hố, trồng cây che bóng cho chè.	Giáo viên quan sát, uốn nắn và so sánh với lần 1
3	5	- Xác định mật độ, cuốc hố, trồng cây che bóng cho chè	Giáo viên quan sát uốn nắn, so sánh với lần trước, đánh giá và cho điểm

- Kết quả luyện tập:

+ Về kiến thức:

.....

+ Về tay nghề:

.....

Giáo viên hướng dẫn

Thang đánh giá sản phẩm thực hành của học viên

TỔ (nhóm):.....

Ngày thực

hiện:.....

Đánh dấu X vào ô thích hợp từ 1 – 5 trong đó quy định:

5: Xuất sắc; 4: Tốt; 3: Đạt; 2: Kém; 1: Rất kém

Thiết kế lô, khoảnh và đường đồng mức.	5	4	3	2	1
- Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ					
- Xác định kích thước mật độ, cuốc hố trồng					

BÀI 4: BÓN PHÂN CHO CHÈ

Mã bài: M2 - 04

Mục tiêu bài dạy:

Học xong bài này học viên có khả năng:

- Trình bày được nguyên tắc bón phân, thời kỳ bón phân cho chè
- Nêu được một số loại phân bón phù hợp với các thời kỳ sinh trưởng, phát triển của cây chè
- Trình bày được lượng phân bón, số lần bón phân phù hợp với các loại chè tại mỗi thời kỳ sinh trưởng, phát triển của cây chè.
- Xác định đúng loại phân, lượng phân bón đúng thời vụ, đúng kỹ thuật, an toàn, vệ sinh, tiết kiệm.

Chuẩn bị cho bài dạy

- Chuẩn bị trang thiết bị, đồ dùng dạy học: Phân bón, xô, chậu
- Máy tính và máy chiếu projector
- Chuẩn bị tài liệu phát tay .
- Chuẩn bị bài tập xác định cách bón phân cho chè, xác định lượng phân bón

Các hoạt động dạy và học

Hoạt động dạy và học	Nội dung	Nguồn lực	Địa điểm	Thời gian
1. Thuyết trình bón phân cho chè	- Xác định loại phân bón.	A ₀ , A4,	Lớp học	60'

thời kỳ KTCB	- Lượng phân bón - Bón phân	Bút dạ		
2. Thuyết trình bón phân cho chè thời kỳ kinh doanh	- Xác định loại phân bón. - Lượng phân bón - Bón phân	A ₀ , A4, Bút dạ	Lớp học	60'
3. Thảo luận nhóm	Xác định tuổi chè ở các thời kỳ để bón phân hợp lý. Xác định loại phân, lượng phân bón ở các thời kỳ cho phù hợp	A ₀ , A4, Bút dạ	Lớp học, nương, đồi	45'
4. Hướng dẫn bón phân	- Bón phân thời kỳ kiến thiết cơ bản - Bón phân thời kỳ kinh doanh	Phân bón, xô chậu, cuốc....	Nương, đồi chè	9 ^h
5. Tóm tắt, kết luận và định hướng bài sau	Những điểm đã làm được và chưa được của các nhóm	Bảng đen, phấn	Lớp học	15'

Đánh giá kết quả học tập

- Xác định số lần bón phân và lượng phân bón.
- Công cụ và phương pháp kiểm tra đánh giá: Căn cứ vào kết quả thảo luận nhóm về sự sai khác giữa thực tế và lý thuyết

Lưu ý/ghi nhớ

- Quy trình kỹ thuật bón phân
- Lựa chọn được loại phân bón cho từng giai đoạn
- Quy trình kỹ thuật bón phân cho chè đạt yêu cầu kỹ thuật

Phiếu giao bài tập thực hành

Tên công việc: Bón phân cho chè

Ngày luyện tập:

Thời gian luyện tập: 9 giờ

Yêu cầu luyện tập:

- Chuẩn bị đầy đủ vật tư, dụng cụ, phân bón.
- Xác định vị trí và thực hiện bón

Trình tự luyện tập

Lần luyện tập	Thời gian (giờ)	Nhiệm vụ công việc	Nhận xét
1	4	- Chuẩn bị dụng cụ, vật tư, phân bón - Thực hiện bón phân	- Giáo viên quan sát, nhận xét.
2	3	- Thực hiện bón phân	Giáo viên quan sát, uốn nắn và so sánh với lần 1
3	2	- Thực hiện bón phân	Giáo viên quan sát uốn nắn, so sánh với lần trước, đánh giá và cho điểm

- Kết quả luyện tập:

+ Về kiến thức:

.....

+ Về tay nghề:

.....

Thang đánh giá sản phẩm thực hành của học viên
 Tổ (nhóm):..... Ngày thực hiện:.....

Đánh dấu X vào ô thích hợp từ 1 – 5 trong đó quy định:
 5: Xuất sắc; 4: Tốt; 3: Đạt; 2: Kém; 1: Rất kém

Thiết kế lô, khoảnh và đường đồng mức.	5	4	3	2	1
- Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ					
- Xác định vị trí bốn phân					

BÀI 5: ĐỐN CHÈ THỜI KỲ KIẾN THIẾT CƠ BẢN

Mã bài: M2 - 05

Mục tiêu bài dạy:

Học xong bài này học viên có khả năng:

- Trình bày được quy trình kỹ thuật đốn chè thời kỳ kinh doanh và yêu cầu kỹ thuật của cây chè sau khi đốn.
- Thực hiện kỹ thuật đốn chè thời kỳ kinh doanh đúng yêu cầu kỹ thuật, đảm bảo vệ sinh, an toàn, tiết kiệm.

Chuẩn bị cho bài dạy

- Chuẩn bị trang thiết bị, đồ dùng dạy học: Giấy A₀, A₄, bút dạ.
- Máy tính và máy chiếu projector
- Chuẩn bị tài liệu phát tay .
- Chuẩn bị bài tập xác định cách đốn chè thời kỳ kiến thiết cơ bản
- Chuẩn bị một số hình ảnh về đốn chè thời kỳ kiến thiết cơ bản

Các hoạt động dạy và học

Hoạt động dạy và học	Nội dung	Nguồn lực	Địa điểm	Thời gian
1. Thuyết trình	Xác định tuổi chè ở các thời kỳ khác nhau để đốn chè cho phù hợp.	Bảng phấn, máy tính, máy chiếu....	Đồi chè	60'
2. Thuyết trình minh họa	Kỹ thuật đốn chè ở các thời kỳ.	Bảng phấn, máy tính, máy chiếu....	Lớp học	60'
3. Thảo luận cả lớp về kết quả hoạt động nhóm	Trình bày kết quả làm việc nhóm	A ₀ , A ₄ , Bút dạ	Lớp học	45'
4. Hướng dẫn đốn chè	- Đốn chè thời kỳ KTCB - Đốn chè thời kỳ kinh doanh	- Dao đốn, máy đốn chè, thước dây	Nương g đồi chè	9 ^h
5. Tóm tắt, kết luận và định hướng bài sau	Những điểm đã làm được và chưa được của các nhóm	Bảng đen, phấn	Lớp học	15'

Đánh giá kết quả học tập

- Dựa vào kết quả thực hiện của học viên để đánh giá kết quả

Lưu ý/ghi nhớ

- Đốn chè thời kỳ kiến thiết cơ bản
- Đốn chè thời kỳ kinh doanh

Phiếu giao bài tập thực hành

Tên công việc: Đốn chè thời kỳ kiến thiết cơ bản và kinh doanh

Thời gian luyện tập: 9 giờ.

Yêu cầu luyện tập:

- Chuẩn bị đầy đủ vật tư, dao phết, máy đốn
- Xác định vị trí đốn
- Thực hiện đốn

Trình tự luyện tập

Lần luyện tập	Thời gian (giờ)	Nhiệm vụ công việc	Nhận xét
1	4	- Chuẩn bị dụng cụ, dao đốn, máy đốn. - Xác định vị trí đốn - Thực hiện đốn	- Giáo viên quan sát, nhận xét.
2	3	- Xác định vị trí đốn - Thực hiện đốn	Giáo viên quan sát, uốn nắn và so sánh với lần 1
3	2	- Xác định vị trí đốn - Thực hiện đốn	Giáo viên quan sát uốn nắn, so sánh với lần trước, đánh giá và

			cho điểm
--	--	--	----------

- Kết quả luyện tập:

+ Về kiến thức:

.....

+ Về tay nghề:

.....

Giáo viên hướng dẫn

Thang đánh giá sản phẩm thực hành của học viên

Tổ (nhóm):.....

Ngày thực

hiện:.....

Đánh dấu X vào ô thích hợp từ 1 – 5 trong đó quy định:

5: Xuất sắc; 4: Tốt; 3: Đạt; 2: Kém; 1: Rất kém

Thiết kế lô, khoảnh và đường đồng mức.	5	4	3	2	1
- Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ					
- Xác định vị trí đốn					
- Đốn chè đúng kỹ thuật					

MÔ ĐUN 3: PHÒNG TRỪ SÂU, BỆNH HẠI CHÈ

Mã mô đun: MĐ3

1. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ ĐUN

Đây là mô đun quan trọng mà người học nghề trồng chè phải học, để học được mô đun này học sinh cần có kiến thức về một số giống chè chọn lọc, kỹ thuật trồng chè.

2. MỤC TIÊU CỦA MÔ ĐUN

Kết thúc mô đun này người học có khả năng:

* **Kiến thức :**

- Trình bày được đặc điểm hình thái, triệu chứng, tập tính sinh sống và mức độ gây hại của sâu, bệnh hại chè. Kể tên được các loại sâu, bệnh hại chính của chè

*** Kỹ năng :**

- Nhận biết được các loại sâu, bệnh hại chè
 - Phòng, trừ được sâu bệnh hại chè kịp thời, đúng kỹ thuật, an toàn, vệ sinh, tiết kiệm.

*** Thái độ :**

Có ý thức bảo vệ vườn, nương , đồi chè. Rèn luyện tính cẩn thận, chu đáo, an toàn, tiết kiệm, bảo vệ môi trường trong phun thuốc phòng trừ sâu, bệnh hại.

3. CÁC BÀI DẠY TRONG MÔ ĐUN

Mã bài	Tên bài	Loại bài dạy	Địa điểm	Thời lượng (giờ học)			
				Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
M3-01	Phòng trừ sâu hại chè	Tích hợp	Lớp học vườn chè	30	6	24	
M3-02	Phòng trừ bệnh hại chè	Tích hợp	Lớp học vườn chè	29	6	23	
	Kiểm tra kết thúc MĐ			1			1
	Tổng số			60	12	47	1

4. CÁC HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC CHÍNH TRONG MÔ ĐUN

- 1/ Học lí thuyết trên lớp về các chủ đề: Phòng trừ sâu, bệnh hại chè
- 2/ Thực hành về cách phòng, trừ một số loại sâu, bệnh hại chính ở chè

5. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ ĐUN

5.1. Điều kiện đầu vào:

- Các mô đun cần học trước: Giới thiệu 1 số giống chè chủ yếu ở Việt Nam, trồng và chăm sóc chè.

5.2. Nguồn lực cần thiết:

5.2.1. Yêu cầu tối thiểu về trang thiết bị, dụng cụ: (35 học sinh)

Trang thiết bị	Số lượng
- Bình phun thuốc trừ sâu thủ công hoặc bằng động cơ	3 bình
- Quần, áo, khẩu trang bảo hộ lao động	35 bộ
- Xô, thùng đựng nước	7 chiếc

5.2.2. Vật liệu tiêu hao

Vật liệu tiêu hao	Số lượng
- Thuốc trừ sâu	Tùy thuộc vào tình hình sâu hại
- Thuốc trừ bệnh	Tùy thuộc vào tình hình bệnh hại

6. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA MÔ ĐUN

Có 1 lần kiểm tra kết thúc mô đun

Đợt kiểm tra	Nội dung	Thời gian	Thời điểm	Hình thức đánh giá
Kiểm tra kết thúc mô đun	Thi thực hành	1h	Sau MĐ1-02	Thực hành

7. HÌNH THỨC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC BÀI DẠY

- Điều tra, xác định loài sâu, bệnh hại chè.
- Xác định biện pháp phòng trừ sâu, bệnh hại chè phù hợp .

Bài 1: Phòng trừ sâu hại chè

Mã bài: M3 - 01

Mục tiêu bài

Học xong bài này học viên có khả năng

- Trình bày được đặc điểm hình thái, tập tính và tác hại của một số loại sâu hại chủ yếu trên cây chè

- Xác định được một số loài sâu hại phổ biến trên cây chè
- Phòng, trừ được sâu hại chè kịp thời, đúng kỹ thuật
- Sử dụng thuốc bảo vệ thực vật đảm bảo an toàn, vệ sinh, tiết kiệm.

Chuẩn bị cho bài dạy

- Chuẩn bị trang thiết bị, đồ dùng dạy học: Bình phun thuốc trừ sâu, quần áo bảo hộ lao động, xô chậu đựng nước, thuốc trừ sâu.
- Máy tính và máy chiếu projector
- Chuẩn bị tài liệu phát tay .
- Chuẩn bị một số hình ảnh điều tra, xác định loài sâu hại chè
- Chuẩn bị một số slides giới thiệu về kỹ thuật phun thuốc trừ sâu chè

Các hoạt động dạy và học

Hoạt động dạy và học	Nội dung	Nguồn lực	Địa điểm	Thời gian (h)
1.Thuyết trình có minh họa	Nội dung điều tra, xác định loài sâu hại chè	Máy chiếu, Bảng, phấn	Lớp học	3
2.Thuyết trình có minh họa	Phòng trừ sâu hại chè	Máy chiếu, Bảng, phấn	Lớp học	3
3. Hướng dẫn điều tra sâu hại chè	Điều tra sâu hại chè	Giấy, bút, ...	Nương, đồi chè	10
4. Hướng dẫn xác định loại sâu hại chè	Xác định loại sâu hại chè	Giấy, bút, ...	Nương, đồi chè	6
5. Hướng dẫn	Phòng, trừ sâu hại	Giấy, bút, ...	Nương,	8

biện pháp phòng, trừ sâu hại chè	chè		đổi chè	
--	-----	--	---------	--

Đánh giá kết quả học tập

- Điều tra, xác định sâu hại chè. Biện pháp phòng trừ sâu hại chè
- Công cụ và phương pháp kiểm tra đánh giá: Căn cứ vào kết quả sản phẩm học sinh điều tra

Lưu ý/ghi nhớ

Điều tra, xác định đúng, chính xác loài sâu hại chè. Biện pháp phòng trừ sâu hại chè.

Bài 2: Phòng trừ bệnh hại chè

Mã bài: M3 - 02

Mục tiêu bài

Học xong bài này học viên có khả năng

- Trình bày được triệu chứng, tác hại và điều kiện phát sinh phát triển của một số loại bệnh hại chủ yếu trên cây chè
- Xác định được một số loài bệnh hại phổ biến trên cây chè
- Phòng, trừ được bệnh hại chè kịp thời, đúng kỹ thuật
- Sử dụng thuốc bảo vệ thực vật đảm bảo an toàn, vệ sinh, tiết kiệm

Chuẩn bị cho bài dạy

- Chuẩn bị trang thiết bị, đồ dùng dạy học: Bình phun thuốc trừ bệnh, quần áo bảo hộ lao động, xô chậu đựng nước, thuốc trừ bệnh hại chè.
- Máy tính và máy chiếu projector
- Chuẩn bị tài liệu phát tay .
- Chuẩn bị một số hình ảnh điều tra, xác định bệnh hại chè
- Chuẩn bị một số slides giới thiệu về kỹ thuật phun thuốc trừ bệnh hại chè

Các hoạt động dạy và học

Hoạt động dạy và học	Nội dung	Nguồn lực	Địa điểm	Thời gian (h)
1.Thuyết trình có minh họa	Nội dung điều tra, xác định loài bệnh hại chè	Máy chiếu, Bảng, phấn	Lớp học	3
2.Thuyết trình có minh họa	Phòng trừ bệnh hại chè	Máy chiếu, Bảng, phấn	Lớp học	3
3. Hướng dẫn điều tra bệnh hại chè	Điều tra bệnh hại chè	Giấy, bút, ...	Nương, đồi chè	10

4. Hướng dẫn xác định loại bệnh hại chè	Xác định loại bệnh hại chè	Giấy, bút, ...	Nương, đôi chè	6
5. Hướng dẫn biện pháp phòng, trừ bệnh hại chè	Phòng, trừ bệnh hại chè	Giấy, bút, ...	Nương, đôi chè	8

Đánh giá kết quả học tập

- Điều tra, xác định bệnh hại chè. Biện pháp phòng trừ bệnh hại chè
- Công cụ và phương pháp kiểm tra đánh giá: Căn cứ vào kết quả sản phẩm học sinh điều tra

Lưu ý/ghi nhớ

Điều tra, xác định đúng, chính xác loài bệnh hại chè. Biện pháp phòng trừ bệnh hại chè.

Phiếu giao bài tập thực hành

Tên công việc: Điều tra, xác định sâu, bệnh hại chè

Tổ (nhóm) số:.....

Ngày luyện tập:

Thời gian luyện tập: 47 giờ

Yêu cầu luyện tập:

- Chuẩn bị đầy đủ vật tư, dụng cụ, thuốc trừ sâu, bệnh hại chè
- Thực hiện điều tra, xác định loại sâu, bệnh hại chè
- Phòng, trừ sâu, bệnh hại chè theo 4 đúng

Trình tự luyện tập

Lần luyện tập	Thời gian (giờ)	Nhiệm vụ công việc	Nhận xét
1	20	- Chuẩn bị dụng cụ, vật tư, thuốc trừ sâu, bệnh hại chè - Thực hiện điều tra, xác định loại sâu, bệnh hại chè - Phòng, trừ sâu bệnh hại chè theo 4 đúng	Giáo viên quan sát, uốn nắn
2	17	- Thực hiện điều tra, xác định loại sâu, bệnh hại chè - Phòng, trừ sâu, bệnh hại chè theo 4 đúng	Giáo viên quan sát, uốn nắn và so sánh với lần 1
3	10	- Thực hiện điều tra, xác định loại sâu, bệnh hại chè - Phòng, trừ sâu, bệnh hại chè theo	Giáo viên quan sát uốn nắn, so sánh với lần

		4 đúng	trước, đánh giá và cho điểm
--	--	--------	--------------------------------

- Kết quả luyện tập:

+ Về kiến thức:

.....

+ Về tay nghề:

.....

Giáo viên hướng dẫn

Thang đánh giá sản phẩm thực hành của học viên

TỔ (nhóm):.....

Ngày thực

hiện:.....

Đánh dấu X vào ô thích hợp từ 1 – 5 trong đó quy định:

5: Xuất sắc; 4: Tốt; 3: Đạt; 2: Kém; 1: Rất kém

Kỹ thuật làm đất, trồng cây giống cấp hom	5	4	3	2	1
- Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ					
- Điều tra đúng loài sâu, bệnh hại chè					
- Xác định đúng loài sâu, bệnh hại chè					
- Phòng trừ sâu hại chè theo 4 đúng					
- Phòng trừ bệnh hại chè theo 4 đúng					

MÔ ĐƠN 4 : THU HÁI , BẢO QUẢN CHÈ TƯƠI

Mã mô đơn: MĐ4

1.VỊ TRÍ TÍNH CHẤT CỦA MÔ ĐƠN

Đây là mô đơn quan trọng mà người học nghề trồng chè phải học, để học được mô đơn này học sinh cần có kiến thức về một số giống chè chọn lọc, kỹ thuật trồng chè, phòng trừ sâu, bệnh hại chè

2. MỤC TIÊU MÔ ĐƠN:

Kết thúc mô đơn này người học có khả năng:

+ Về kiến thức:

- Nêu được các tiêu chuẩn, quy cách hái, bảo quản chè.
- Trình bày được quy trình kỹ thuật thu hái, bảo quản chè tươi .

+ Về kỹ năng:

- Thực hiện được các bước kỹ thuật thu hái, bảo quản chè tươi đúng yêu cầu kỹ thuật.

+ Về thái độ:

- Rèn luyện tính cẩn thận, có ý thức bảo vệ cây chè và an toàn trong lao động.

3. CÁC BÀI DẠY TRONG MÔ ĐƠN

Mã bài	Tên bài	Loại bài dạy	Địa điểm	Thời lượng (giờ học)			
				Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
M4-01	Thu hái chè	Tích	Lớp	40	8	32	

		hợp	học; Nương chè				
M4- 02	Bảo quản chè tươi	Tích hợp	Hộ gia đình	34	7	27	
	Kiểm tra			01			01
	Tổng số			75	15	59	01

4. CÁC HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC CHÍNH TRONG MÔ ĐUN

1/ Học lí thuyết trên lớp về các chủ đề: Thu hái, bảo quản chè tươi

2/ Thực hành về cách thu hái, bảo quản chè tươi

5. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:

5.1. Điều kiện đầu vào:

- Các mô đun cần học trước: Giới thiệu 1 số giống chè chủ yếu ở Việt Nam, trồng và chăm sóc chè, sâu bệnh hại chè

- Trước khi thực hiện mô đun: Học viên đã có những kiến thức và kỹ năng cơ bản về nhân giống, trồng, phòng trừ sâu bệnh hại chè.

5.2. Nguồn lực cần thiết:

1. Yêu cầu tối thiểu về trang thiết bị, dụng cụ (35 học sinh)

<i>Trang thiết bị</i>	<i>Số lượng</i>
- Bộ dụng cụ thu hái, bảo quản (Liềm, sọt, giỏ)	1 người/ bộ
- Xe vận chuyển chè	1 xe vận chuyển
- Nhà bảo quản	1 nhà bảo quản

2. Vật liệu tiêu hao (35 học sinh)

<i>Vật liệu tiêu hao</i>	<i>Số lượng</i>
Nhiên liệu (Xăng)	50 lít

6. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA MÔ ĐUN

Có 1 lần kiểm tra kết thúc mô đun

<i>Đợt kiểm</i>	<i>Nội dung</i>	<i>Thời</i>	<i>Thời điểm</i>	<i>Hình thức đánh giá</i>
-----------------	-----------------	-------------	------------------	---------------------------

<i>tra</i>		<i>gian</i>		
Kiểm tra kết thúc mô đun	Thi thực hành	1h	Sau MĐ4-02	Thực hành

7. HÌNH THỨC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC BÀI DẠY

- Thu hái chè: Mỗi học sinh thực hiện thu hái riêng
- Bảo quản chè tươi: Chia nhóm ra để thực hiện

Bài 1: Thu hái chè

Mã bài: M4 – 01

Mục tiêu bài

Học xong bài này học viên có khả năng

- Trình bày được quy trình kỹ thuật hái chè kiến KTCB và chè kinh doanh
- Hái được chè ở thời kỳ KTCB và chè kinh doanh đúng kỹ thuật.
- Rèn luyện đức tính cẩn thận, có ý thức bảo vệ cây chè và an toàn trong lao động.

Chuẩn bị cho bài dạy

- Chuẩn bị trang thiết bị, đồ dùng dạy học: Bộ dụng cụ hái chè, xe vận chuyển, nhiên liệu.
- Máy tính và máy chiếu projector
- Chuẩn bị tài liệu phát tay .
- Chuẩn bị một số hình ảnh thu hái chè tươi.

Các hoạt động dạy và học

Hoạt động dạy và học	Nội dung	Nguồn lực	Địa điểm	Thời gian (h)

1.Thuyết trình có minh họa	Thu hái chè KTCB a. Xác định tuổi hái b. Chọn vị trí hái c. Kỹ thuật hái chè	Máy chiếu, Bảng, phấn	Lớp học	4
2.Thuyết trình có minh họa	Thu hái chè kinh doanh a. Xác định số búp chè đủ tiêu chuẩn hái b. Kỹ thuật hái chè	Máy chiếu, Bảng, phấn	Lớp học	3 ^h 45
3. Hướng dẫn thu hái chè KTCB	Thu hái chè KTCB	Dụng cụ hái chè, đựng chè sau hái, dụng cụ vận chuyển chè	Nương, đôi chè	16
4. Hướng dẫn thu hái chè kinh doanh	Thu hái chè kinh doanh	Dụng cụ hái chè, đựng chè sau hái, dụng cụ vận chuyển chè	Nương, đôi chè	16
5. Tóm tắt, kết luận và định hướng bài sau	Những điểm đã làm được và chưa được của các nhóm	Bảng đen, phấn	Lớp học	15'

Đánh giá kết quả học tập

- Thu hái chè thời kỳ kiến thiết cơ bản và kinh doanh
- Công cụ và phương pháp kiểm tra đánh giá: Căn cứ vào kết quả sản phẩm học sinh

Lưu ý/ghi nhớ

- Thu hái chè kiến thiết cơ bản đúng tuổi, đúng vị trí và đúng kỹ thuật.
- Thu hái chè kinh doanh khi số búp đủ tiêu chuẩn và hái đúng kỹ thuật.

Phiếu giao bài tập thực hành

Tên công việc: Thu hái chè thời kỳ kiến thiết cơ bản và thời kỳ kinh doanh

Tổ (nhóm) số:.....

Ngày luyện tập:

Thời gian luyện tập: 32giờ

Yêu cầu luyện tập:

- Chuẩn bị đầy đủ vật tư, dụng cụ,....
- Thu hái chè thời kỳ kiến thiết cơ bản
- Thu hái chè thời kỳ kinh doanh

Trình tự luyện tập

Lần luyện tập	Thời gian (giờ)	Nhiệm vụ công việc	Nhận xét
1	14	- Chuẩn bị dụng cụ, vật tư hái chè - Thu hái chè thời kỳ kiến	- Giáo viên quan sát, uốn nắn

		thiết cơ bản - Thu hái chè thời kỳ kinh doanh	
2	10	- Thu hái chè thời kỳ kiến thiết cơ bản - Thu hái chè thời kỳ kinh doanh	Giáo viên quan sát, uốn nắn và so sánh với lần 1
3	8	- Thu hái chè thời kỳ kiến thiết cơ bản - Thu hái chè thời kỳ kinh doanh	Giáo viên quan sát uốn nắn, so sánh với lần trước, đánh giá và cho điểm

- Kết quả luyện tập:

+ Về kiến thức:

.....

+ Về tay nghề:

.....

Giáo viên hướng dẫn

Thang đánh giá sản phẩm thực hành của học viên

Tổ (nhóm):.....

Ngày thực

hiện:.....

Đánh dấu X vào ô thích hợp từ 1 – 5 trong đó quy định:

5: Xuất sắc; 4: Tốt; 3: Đạt; 2: Kém; 1: Rất kém

Kỹ thuật làm đất, trồng cây giống cấp hom	5	4	3	2	1
- Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ hái chè					
- Thu hái chè kiến thiết cơ bản đúng tuổi, đúng vị trí và đúng kỹ thuật.					
- Thu hái chè kinh doanh khi số búp đủ tiêu					

chuẩn và hái đúng kỹ thuật.					
-----------------------------	--	--	--	--	--

Bài 2: BẢO QUẢN CHÈ TƯƠI

Mã bài: M4 – 02

Mục tiêu bài

Học xong bài này học viên có khả năng

- Trình bày được quy trình kỹ thuật bảo quản chè tươi.
- Thực hiện bảo quản chè tươi đảm bảo đúng kỹ thuật.
- Rèn luyện tính cẩn thận, đảm bảo an toàn, vệ sinh.

Chuẩn bị cho bài dạy

- Chuẩn bị trang thiết bị, đồ dùng dạy học: Bộ dụng cụ bảo quản chè tươi, nhà bảo quản chè tươi.
- Máy tính và máy chiếu projector

- Chuẩn bị tài liệu phát tay .
- Chuẩn bị một số hình ảnh bảo quản chè tươi.

Các hoạt động dạy và học

Hoạt động dạy và học	Nội dung	Nguồn lực	Địa điểm	Thời gian (h)
1.Thuyết trình có minh họa	Bảo quản chè tươi trong quá trình hái	Máy chiếu, Bảng, phấn	Lớp học	2
2.Thuyết trình có minh họa	Vận chuyển chè về nơi quy định	Máy chiếu, Bảng, phấn	Lớp học	2
3.Thuyết trình có minh họa	Bảo quản chè tươi sau thu hái	Máy chiếu, Bảng, phấn	Lớp học	3
4. Hướng dẫn bảo quản chè tươi trong quá trình hái	Bảo quản chè tươi trong quá trình hái	Dụng cụ bảo quản chè	Nương, đồi chè	9
5. Hướng dẫn Vận chuyển chè về nơi quy định	Vận chuyển chè về nơi quy định	Dụng cụ bảo quản chè trong quá trình vận chuyển	Trên đường vận chuyển	9
6. Hướng dẫn bảo quản chè tươi sau thu hoạch	Bảo quản chè tươi sau thu hái	Nhà bảo quản chè tươi sau thu hái	Nhà bảo quản	9

Đánh giá kết quả học tập

- Bảo quản chè tươi trong quá trình hái. Vận chuyển chè về nơi quy định.
Bảo quản chè tươi sau thu hái.

- Công cụ và phương pháp kiểm tra đánh giá: Căn cứ vào kết quả sản phẩm học sinh

Lưu ý/ghi nhớ

- Bảo quản chè tươi trong quá trình hái.

- Vận chuyển chè về nơi quy định.

- Bảo quản chè tươi sau thu hái.

Phiếu giao bài tập thực hành

Tên công việc: Bảo quản chè tươi

Tổ (nhóm) số:.....

Ngày luyện tập:

Thời gian luyện tập: 34 giờ

Yêu cầu luyện tập:

- Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ,....
- Bảo quản chè tươi trong quá trình hái.
- Vận chuyển chè về nơi quy định.

- Bảo quản chè tươi sau thu hái.

Trình tự luyện tập

Lần luyện tập	Thời gian (giờ)	Nhiệm vụ công việc	Nhận xét
1	14	- Chuẩn bị dụng cụ bảo quản chè tươi - Bảo quản chè tươi trong quá trình hái. - Vận chuyển về nơi quy định. - Bảo quản chè tươi sau thu hái.	- Giáo viên quan sát, uốn nắn
2	12	- Bảo quản chè tươi trong quá trình hái. - Vận chuyển về nơi quy định. - Bảo quản chè tươi sau thu hái.	Giáo viên quan sát, uốn nắn và so sánh với lần 1
3	8	- Bảo quản chè tươi trong quá trình hái. - Vận chuyển về nơi quy định. - Bảo quản chè tươi sau thu hái.	Giáo viên quan sát uốn nắn, so sánh với lần trước, đánh giá và cho điểm

- Kết quả luyện tập:

+ Về kiến thức:

.....

+ Về tay nghề:.....

Giáo viên hướng dẫn

Thang đánh giá sản phẩm thực hành của học viên

Tổ (nhóm):.....

Ngày thực

hiện:.....

Đánh dấu X vào ô thích hợp từ 1 – 5 trong đó quy định:

5: Xuất sắc; 4: Tốt; 3: Đạt; 2: Kém; 1: Rất kém

Kỹ thuật làm đất, trồng cây giống cấp hom	5	4	3	2	1
- Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ bảo quản chè					
- Bảo quản chè tươi trong quá trình hái.					
- Vận chuyển chè về nơi quy định.					
- Bảo quản chè tươi sau thu hái					

Tài liệu tham khảo

+ Giáo trình khuyến nông kỹ thuật nông nghiệp chè – NXB Nông nghiệp năm 2005.

+ Giáo trình cây chè – Ts. Lê Tất Khương – NXB Nông nghiệp